

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 27 – 8 - 2021
V/v: “Ly hôn giữa chị T và anh T”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thi.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Đặng Thị Thu Hương,
- Ông Lê Trung Thành.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Trực.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên tòa:
Bà Ngô Thị Thu Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2021 tại trung tâm bồi dưỡng chính trị, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 80/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 18/8/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T - Sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn BY, xã NT, huyện NT, tỉnh Nam Định

Bị đơn: Anh Đoàn Văn T - Sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn BY, xã NT, huyện NT, tỉnh Nam Định

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/4/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị T trình bày:

Chị và anh Đoàn Văn T tự nguyện kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã Nam Thanh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định cấp chứng nhận kết hôn vào ngày 17/01/2017.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc do tính cách không hợp nhau, không thể hòa hợp được nên chị chán nản, tình cảm vợ chồng rạn nứt. Từ tháng 8 năm 2020 đến nay, chị và anh T ly thân, chị về nhà mẹ đẻ ở.

Nay chị xác định tình cảm vợ chồng đã thực sự đổ vỡ không có khả năng hàn gắn, đoàn tụ nên đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đoàn Văn T.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản làm việc của Tòa án với anh Đoàn Văn T ngày 21/7/2021 anh T trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị T đăng ký kết hôn năm 2017 tại UBND xã Nam Thanh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường không có mâu thuẫn gì lớn. Đến tháng 8 năm 2020 chị T bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống nên vợ chồng ly thân. Quan điểm của anh là mong muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng nếu chị T nhất quyết muốn ly hôn anh cũng nhất trí.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản, công nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Xử cho ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Đoàn Văn T; Chị Phạm Thị T phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Phạm Thị T và anh Đoàn Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 228 của bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn và kết quả xác minh tại địa phương xác định: Chị Phạm Thị T anh Đoàn Văn T tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 17/01/2017, xã Nam Thanh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định; Vì vậy đây là cuộc hôn nhân hợp pháp.

[3] Sau khi kết hôn, giữa chị Phạm Thị T và anh Đoàn Văn T nảy sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Từ tháng 8 năm 2020 đến nay vợ chồng ly thân, chị T về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Chị Phạm Thị T xin ly hôn, anh Đoàn Văn T nhất trí ly hôn.

[4] Xét thấy cuộc hôn nhân giữa chị Phạm Thị T và anh Đoàn Văn T đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị T với anh Đoàn Văn T

[5] Về nuôi con chưa thành niên khi ly hôn: Chị Phạm Thị T và anh Đoàn Văn T không có con chung nên không đặt ra xem xét giải quyết

[6] Về tài sản: Chị T, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Chị Phạm Thị T phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị T và anh Đoàn Văn T được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về hôn nhân:* Xử cho ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Đoàn Văn T

2. *Về án phí:* Chị Phạm Thị T phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn, được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Trực theo biên lai thu số 0000442 ngày 26/4/2021.

4. *Về quyền kháng cáo:* Chị Phạm Thị T và anh Đoàn Văn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THA huyện Nam Trực;
- UBND xã Nam Thanh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

Trần Văn Thi

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Thu Hương

Lê Trung Thành

Trần Văn Thi